TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------	----------

Bản án số: **97**/2021/ HS-ST
Ngày: 02/03/2021

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Thắng.
- ***Các Hội thẩm nhân dân***: Ông Nguyễn Tùng Mậu.
Ông Trần Văn Huy.
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Long Cường - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tham gia phiên tòa***: Bà Đặng Thị Sơn Cầm - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 03 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2021/TLST-HS ngày 08/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2021/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quang P;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1990, tại H; Giới tính: Nam; HKTT: thôn Đ, N, L, H; Chỗ ở: không có nơi cư trú cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Trần Quang O, sinh năm: 1969; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm: 1971; Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất;

Tiền án: 01 tiền án

- Ngày 21/9/2018, bị TAND huyện T – thành phố H xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (án số 145/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/10/2019 – chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01 tiền sự đã hết thời hiệu.

Bị can bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số II – Công an thành phố H.

Danh chỉ bản số 601 do Công an huyện T lập ngày 25/11/2020.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Văn T – sinh năm 1983; HKTT: Thôn N, xã M, huyện K, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 15h30' ngày 19/11/2020, Trần Quang P gọi điện thoại cho Ngô Văn T (sinh năm: 1983, HKTT: M, K, T) để rủ T đi mua ma túy về cùng sử dụng, T đồng ý. Sau đó, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 16N9-9933 đến khu vực hồ L, H, H đón và chở T đến khu vực đường K, T, T, H để mua ma túy. Khi cả hai đi đến đoạn đường K thì T đưa cho P 100.000 đồng, P bảo T đứng đợi còn P điều khiển xe môtô một mình đi đến khu vực cầu T, T, T, H gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy ma túy với giá 100.000 đồng. Mua xong, P cầm túi ma túy trong lòng bàn tay phải và quay lại đón T và cả hai cùng đi vào khu vực nghĩa trang thôn T, T, T, H để cùng nhau sử dụng ma túy.

Hồi 16h30' ngày 19/11/2020, tổ tuần tra Công an xã T - Công an huyện T làm nhiệm vụ tại khu vực nghĩa trang thôn T, T, T, H phát hiện Trần Quang P và Ngô Văn T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay phải của P có 01 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tại chỗ, P khai nhận đây là ma túy Heroine P vừa mua để P và T sử dụng chung nên tổ công tác đã lập biên bản kiểm tra hành chính, thu giữ vật chứng và đưa P và T về trụ sở làm việc. Ngoài ra, cơ quan công an đã tạm giữ của Trần Quang P 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen BKS: 16N9-9933 và 01 điện thoại Nokia 130 màu đen; tạm giữ của Ngô Văn T 01 điện thoại Mobell màu đỏ đã qua sử dụng.

Xét nghiệm ma túy đối với Trần Quang P và Ngô Văn T, kết quả: Dương tính.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong thu giữ của Trần Quang P. Tại bản Kết luận giám định số 10296/KLGĐ-PC09 ngày 25/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,062 gam.* Cơ quan giám định đã sử dụng hết 0,011 gam để làm giám định, hoàn trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T 0,051gam Heroine.

Quá trình điều tra, Trần Quang P khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho P, P khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với Ngô Văn T, có hành vi đưa tiền cho P đi mua ma túy để cả hai sử dụng chung, tuy nhiên khối lượng ma túy Heroine T và P tàng trữ để sử dụng là 0,062 gam; xác minh nhân thân: T chưa có tiền án tiền sự nên hành vi của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra – Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS: 16N9 - 9933 tạm giữ của Trần Quang P, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh họ P là anh Nguyễn Văn S (Sinh năm: 1983, HKTT: N, L, H), anh Sáng cho P mượn chiếc xe nêu trên để sử dụng, không biết việc P dùng để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh, anh S đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về dân sự.

Đối với 01 điện thoại Nokia 130 màu đen tạm giữ của P và 01 điện thoại Mobell màu đỏ tạm giữ của T, hai đối tượng đều khai sử dụng để trao đổi góp tiền mua ma túy nên cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

c) Trích dẫn cáo trạng: Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 05/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H đã truy tố Trần Quang P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quang P khai: bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên đã mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo đ- ợc h- ởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Htham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Quang P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015: xử phạt bị cáo Trần Quang P từ 14 tháng đến 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: tịch thu tiêu hủy 0,051 gam ma túy loại Heroin thu giữ của bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; Lời khai người làm chứng, Bản kết luận giám định... có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 16h30' ngày 19/11/2020, tại khu vực nghĩa trang thôn T, T, T, H, khi Trần Quang P đang tàng trữ trái phép 0,062 gam ma túy Heroine với mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã T - Công an huyện T kiểm tra, phát hiện và thu giữ tang vật.

Trần Quang P đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nên hành vi tàng trữ trái phép 0,062 gam Heroine của P đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

Hành vi của bị cáo Trần Quang P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249, khoản 1, điểm a của Bộ luật hình sự 2015.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an trong xã hội được Bộ luật hình sự quy định là hành vi phạm tội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bởi vì, ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, khi sử dụng trái phép người sử dụng bị phụ thuộc hoàn toàn dẫn đến tha hóa đạo đức, lối sống, làm mất lý trí con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do tính chất nguy hiểm của nó nên nhà nước đã thống nhất quản lý và có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục về tác hại cũng như vai trò quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện này. Nhân thân của bị cáo đã có một tiền án về ma túy và chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết định tội vì bị cáo tàng trữ chưa đủ định lượng. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân vẫn cố ý thực hiện. Điều này chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, cũng giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của đối tượng Trần Quang P và dấu của Công an xã T - Công an huyện T tại mép dán; bên trong có chứa 0,051 gam ma túy Heroin.

- Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS: 16N9 - 9933 do cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu và chủ sở hữu không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 điện thoại Nokia 130 màu đen tạm giữ của P và 01 điện thoại Mobell màu đỏ tạm giữ của T, hai đối tượng đều khai sử dụng để trao đổi góp tiền mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ theo quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác: Đối với Ngô Văn T, Cơ quan điều tra – Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Phần nhận định và đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quang P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2- Áp dụng: Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

- Áp dụng: Điều 106, Điều 135, 136; 331, 332, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Xử phạt bị cáo Trần Quang P 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2020.

3. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của đối tượng Trần Quang Phòng và dấu của Công an xã T - Công an huyện T tại mép dán; bên trong có chứa 0,051 gam ma túy Heroin.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại Nokia 130 màu đen (không kiểm tra chất lượng bên trong) và một điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ (không kiểm tra chất lượng bên trong).

Số vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/02/2021 ký giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

5. Án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo Trần Quang P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quantrong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

□n xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố H;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- THADS huyện T ;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

NGUYỄN VĂN THẮNG